

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-PT

Ngày: 31/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Lợi;

Các thẩm phán: Ông Vũ Thành Long và ông Nguyễn Duy Phượng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLPT-HS ngày 04/3/2021, đối với bị cáo Đào Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Đào Văn H**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Sương và bà Hà Thị Nê; vợ con: Chưa; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 09/2012/HS-ST ngày 17/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2013).

Nhân thân:

- Ngày 12/5/2008 bị Công an xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 15/2008/HSST ngày 18/11/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 04/2009/HSST ngày 16/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Bản án số 55/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, do bị cáo phạm tội trong thời gian

thủ thách nên hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 15/2008/HSST ngày 18/11/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên chuyển thành 06 tháng tù giam, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 04/2009/HSST ngày 16/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện C buộc bị cáo phải chấp hành chung của 03 bản án là 02 năm 08 tháng tù (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2011);

- Bản án số 03/2020/HSST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Ngày 04/02/2020 Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, hiện Tòa án huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đang thụ lý xét xử;

- Bản án số 48/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt Tử hình hình về tội “Giết người” và 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là Tử hình (*Bản án chưa có hiệu lực pháp luật*).

Bị cáo đang thi hành hình phạt 02 năm tù theo bản án số 03/2020/HS-ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, được trích xuất từ Trại tạm giam Cao Lãnh, Công an tỉnh Đồng Tháp đến Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình từ ngày 12/6/2020 và đang bị tạm giam theo bản án số 48/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/3/2013 tại đường 39A đoạn trước cửa tiệm cắt tóc của anh Đào Ngọc Quyền thuộc thôn Ba Hàng, xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, tổ tuần tra Công an huyện Tiên Lữ kết hợp với Công an xã Thủ Sỹ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần đang mặc của Trần Mạnh C 14 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất dạng cục màu trắng được niêm P trong P bì ký hiệu M1 cùng số tiền 50.000đ; phát hiện thu giữ của Vũ Văn P 01 gói giấy nilong bên trong chứa chất màu trắng nghi là ma túy tổng hợp được niêm P trong P bì ký hiệu M2 cùng 01 điện thoại di động Samsung cũ có sim số 0976555003, 01 xe mô tô loại Wave do Trung Quốc sản xuất biêm kiểm soát 33L3-2929 và số tiền 10.000đ.

Qua đấu tranh khai thác C, P khai nhận cùng với Đào Văn H là bạn nghiện ma túy. Khoảng 06 giờ ngày 19/3/2013 tại nơi ở của P ở thôn Phương Thông, xã Phương Chiêu, H đưa cho C và P 10 gói hêrôin đem đi bán rồi mang tiền về cho H. Việc mua bán được thực hiện theo phương thức P là người thỏa thuận giá cả, số lượng, nơi giao hàng và chở C bằng xe mô tô, còn C là người trực tiếp giao hàng và nhận tiền. Khoảng 11 giờ ngày 19/3/2013 tại dốc Vị, xã Phương Chiêu C và P đã bán cho Đặng Văn L ở thôn Phương Thông, xã Phương Chiêu 01 gói

hêrôin với giá 100.000đ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tại khu vực công ty may Ba Hàng, xã Thủ Sỹ C và P đã bán cho Vũ Văn N 01 gói hêrôin với giá 100.000đ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, tại khu vực dốc Vị, xã Phương Chiêu C và P đã bán cho một thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ 01 gói hêrôin với giá 100.000đ. Khoảng 16 giờ cùng ngày, tại nơi ở của P ở thôn Phương Thông, xã Phương Chiêu C và P tiếp tục bán cho Đặng Văn L và Vũ Văn T ở thôn Điện Biên, xã Hồng Nam mỗi người 01 gói hêrôin với giá 100.000đ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, tại nơi ở của P, C và P đã bán cho Đặng Văn L 01 gói hêrôin với giá 100.000đ. Tổng cộng trong ngày 19/3/2013, C và P đã bán được 06 gói hêrôin thu được 600.000đ. Số hêrôin còn lại là 04 gói C và P sử dụng 01 gói, còn 03 gói cùng số tiền 600.000đ đã đưa lại cho H vào lúc 21 giờ ngày 19/3/2013 tại chỗ ở của P.

Tiếp đó, khoảng 6 giờ ngày 20/3/2013 tại nhà của P ở thôn Phương Thông, xã Phương Chiêu H đưa riêng cho P 01 gói hêrôin để sử dụng. Sau đó, H đưa cho C, P 14 gói hêrôin trong đó có 13 gói để bán, 01 gói để C sử dụng, C đã sử dụng một nửa còn lại gói thành một gói. Khoảng 8 giờ ngày 20/3/2013 tại khu vực nghĩa trang thôn Ba Hàng, xã Thủ Sỹ, huyện C, C và P đã bán cho Mai Văn M (tên gọi khác là N) ở thôn An Chiêu I, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên ½ gói hêrôin với giá tiền 50.000đ. Đến khoảng 10 giờ ngày 20/3/2013 C và P đang trên đường đi tìm đối tượng bán hêrôin thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Văn H, Vũ Văn P, Trần Mạnh C không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 99/PC45 ngày 22/3/2013 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm P M1 ghi thu của Trần Mạnh C là Heroine có trọng lượng 0,76 gam. Hoàn lại 0,626 gam Heroine cho Công an huyện C.

Tại bản Kết luận giám định số 887/C45 ngày 15/5/2013 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát phòng chống ma túy, Bộ Công an kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu M2 ghi thu của Vũ Văn P gửi giám định có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 0,201 gam. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2013/HSST ngày 22/8/2013, Tòa án nhân dân huyện C đã xét xử đối với Trần Mạnh C, Vũ Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuyên phạt C và P mỗi người 09 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 20/3/2013 và xử lý vật chứng liên quan đến vụ án, bản án đã có hiệu lực pháp luật cho thi hành.

Đối với Đào Văn H sau khi bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Trần Mạnh C, Vũ Văn P đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 15/4/2013 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định truy nã và quyết định tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đào Văn H khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý. Ngày 06/12/2019 Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Tam Nông tỉnh Đồng Tháp bắt được Đào Văn H theo lệnh truy nã, đến ngày 03/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định đình nã, phục hồi điều tra vụ án theo quy định.

Quá trình điều tra, Đào Văn H không thừa nhận hành vi phạm tội, khai không quen biết Trần Mạnh C và Vũ Văn P, không đưa ma túy cho C, P đem đi bán vào các ngày 19, 20/3/2013 và nhận tiền bán ma túy từ C, P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C cho đối chất để làm rõ nội dung sự việc nhưng H, C, P từ chối đối chất với nhau, cơ quan điều tra ra quyết định dẫn giải nhưng không được. Cho Trần Mạnh C và Vũ Văn P nhận dạng đều nhận ra Đào Văn H và khẳng định trong các ngày 19,20/3/2013 H là người đưa ma túy cho P, C đem đi bán.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 12/01/2021, Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Đào Văn H 10 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/2/2021, bị cáo Đào Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Đào Văn H không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX xem xét lại hình phạt bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đào Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Đào Văn H được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không nhận tội và có thừa nhận viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bằng các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của Vũ Văn P và Trần Mạnh C là người trực tiếp đi bán ma túy cho H; biên bản nhận dạng, đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 19/3/2013 tại nơi ở của Vũ Văn P ở thôn Phương Thông, xã Phương Chiêu, huyện C, Đào Văn H

đưa cho Vũ Văn P và Trần Mạnh C 10 gói hêrôin mang đi bán. C, P đã bán 06 gói hêrôin cho Đặng Văn L, Vũ Văn T, Vũ Văn N và 01 thanh niên không quen biết thu được số tiền 600.000đ, 01 gói hêrôin C và P sử dụng hết. Sau đó, cũng tại nơi ở của Vũ Văn P, C và P đã đưa lại cho H 03 gói hêrôin và số tiền 600.000đ. Ngày 20/3/2013, H tiếp tục đưa 14 gói hêrôin cho C và P trong đó 13 gói để bán và 01 gói để sử dụng. Khoảng 8 giờ ngày 20/3/2013, tại khu vực nghĩa trang thôn Ba Hàng, xã Thủ Sỹ, huyện C, C và P đã bán cho Mai Văn M (tên gọi khác là N) ở thôn An Chiêu I, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên ½ gói hêrôin với giá tiền 50.000đ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, tại trước cửa quán cắt tóc của anh Đào Ngọc Q ở thôn Ba Hàng, xã Thủ Sỹ, huyện C, tỉnh Hưng Yên khi C và P đang trên đường đi bán hêrôin thì bị tổ công tác Công an huyện Tiên Lữ kết hợp cùng Công an xã Thủ Sỹ phát hiện bắt quả tang thu giữ các vật chứng liên quan. Trong vụ việc, Đào Văn H là người đưa hêrôin cho C và P đem đi bán rồi thu tiền, đổi lại C, P được H cung cấp hêrôin sử dụng.

Bị cáo Đào Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Đối chiếu Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm chưa ban hành Bộ luật Hình sự năm 2015, nên căn cứ khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Tòa án sẽ áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xét xử bị cáo Đào Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt: Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào, có nhân thân rất xấu đã bị xử lý hành chính, bị Tòa án xét xử nhiều lần. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn và đã thực hiện nhiều tội phạm khác ở nhiều địa phương khác nhau, có tội phạm đặc biệt nguy hiểm và đã tuyên ở mức án cao nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thành khẩn nên không được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HS-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên, như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị Đào Văn H 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Công Lợi